

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH
GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 158 /CTGTCC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2020

V/v Giải trình chênh lệch lợi nhuận Quý 3 năm 2020 thay đổi hơn 10% so với cùng kỳ năm 2019.

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Bộ tài chính

Công ty Cổ Phần Công Trình Giao Thông Công Chánh xin giải trình chênh lệch lợi nhuận Quý 3 năm 2020 so với Quý 3 năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	Quý 3 năm 2020	Quý 3 năm 2019	Tỷ lệ tăng (+)/ giảm (-) kỳ này so với cùng kỳ năm trước	Số tăng (+)/giảm (-) kỳ này so với cùng kỳ năm trước	Nguyên nhân tăng/giảm
(1)	(2)	(3)	(4)=(2-3)/(3)	(5)=(2)-(3)	(6)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	124.645.918.186	71.614.141.326	74,05%	53.031.776.860	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	39.789.965	501.024.426	-92,06%	(461.234.461)	
3. Doanh thu thuần	124.606.128.221	71.113.116.900	75,22%	53.493.011.321	Doanh thu bán hàng tăng do DN thực hiện thêm các dự án khác và đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nghiệm thu DA
4. Giá vốn hàng bán	119.621.883.089	68.615.332.084	74,34%	51.006.551.005	
5. Lợi nhuận gộp	4.984.245.132	2.497.784.816	99,55%	2.486.460.316	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1.788.945.848	2.020.835.688	-11,47%	(231.889.840)	Doanh thu HĐTC giảm so với cùng kỳ năm trước do khoản tiền gửi có kỳ hạn gửi giảm



Handwritten signature

Chỉ tiêu	Quý 3 năm 2020	Quý 3 năm 2019	Tỷ lệ tăng (+)/ giảm (-) kỳ này so với cùng kỳ năm trước	Số tăng (+)/giảm (-) kỳ này so với cùng kỳ năm trước	Nguyên nhân tăng/giảm
7. Chi phí tài chính	(230.802.384)	(520.277)	44261,44%	(230.282.107)	
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.577.356.250	4.728.297.843	-24,34%	(1.150.941.593)	Chi phí Quản lý DN giảm so với cùng kỳ năm trước do DN giảm chi phí NVQL và chi phí khấu hao TSCĐ
9. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	3.426.637.114	(209.157.062)	-1738,31%	3.635.794.176	
10. Thu nhập khác	1.350.727.268	2.108.499.901	-35,94%	(757.772.633)	
11. Chi phí khác	5.100.000	180.411.355	-97,17%	(175.311.355)	
12. Lợi nhuận khác	1.345.627.268	1.928.088.546	-30,21%	(582.461.278)	
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.772.264.382	1.718.931.484	177,63%	3.053.332.898	
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	961.472.876	150.107.076	540,52%	811.365.800	
15. Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.810.791.506	1.568.824.408	142,91%	2.241.967.098	

➤ Về việc Lợi nhuận sau thuế chênh lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước:

Qua phân tích số liệu chi tiết liên quan đến BCTC cho thấy, lợi nhuận sau thuế Quý 3 năm 2020 tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do chính sách tăng giá trị giải ngân vốn NSNN của cả nước nói chung và thành phố HCM nói riêng tác động tích cực đến việc tăng công tác nghiệm thu và thanh toán đối với lĩnh vực xây dựng hạ tầng kỹ thuật dẫn đến doanh thu công trình xây dựng tăng. Mặt khác Doanh nghiệp thực hiện chính sách tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp làm lợi nhuận tăng. *ML*

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu



Phan Minh Lộc